Họ tên học sinh: ...... Lớp: 9B1/ ..... Ngày: .... / ... / 20....

## I. Bài tập vận dụng

**Bài 1.** Cho nửa đường tròn (O;R) có đường kính AB. Trên OA lấy điểm H (H khác O, H khác A). Qua H dựng đường thẳng vuông góc với AB, đường thẳng này cắt nửa đường tròn tại C. Trên cung BC lấy điểm M (M khác B, M khác C). Dựng CK vuông góc với AM tại K.

- a) Chứng minh tứ giác ACKH nội tiếp đường tròn
- b) Chứng minh CHK = CMB
- c) Gọi N là giao điểm của AM và CH. Tính theo R giá trị biểu thức  $P = AM.AN + BC^2$
- **Bài 2.** Cho đường tròn O, đường kinh AB. Trên tiếp tuyến của đường tròn (O) tại A lấy điểm M (M khác A). Từ M vẽ tiếp tuyến thứ hai MC với đường tròn (O) (C là tiếp điểm). Kẻ CH  $\perp$  AB (H  $\in$  AB), MB cắt đường tròn (O) tại điểm thứ hai là K và cắt CH tại N. Chứng minh rằng:
  - a) Tứ giác AKNH nội tiếp trong một đường tròn;
  - b) AM2 = MK. MB;
  - c) KAC = OMB:
  - d) N là trung điểm của CH.
- **Bài 3:** Cho tam giác đều ABC có đường cao AH. Trên các cạnh BC lấy điểm M tùy ý (M không trùng với B, C, H). Gọi P, Q lần lượt là hình chiếu vuông góc của M lên AN và AC.
  - a) Chứng minh tứ giác APMQ nội tiếp được trong đường tròn và xác định tâm O của đường tròn này.
  - b) Chứng minh:  $OH \perp PQ$
  - c) Chứng minh: MP + MQ = AH
- **Bài 4:** Cho đường tròn (O,R) và một đường thẳng d không cắt đường tròn O. Dựng đường thẳng OH vuông góc với d tại H. Trên đường thẳng d lấy điểm K khác H, vẽ hai tiếp tuyến KA và KB với đường tròn sao cho A, H nằm về hai phía của đường thẳng OK.
  - a) Chứng minh tứ giác KAOH nội tiếp
  - b) Đường thẳng AB cắt đường thẳng OH tại I. Chứng minh rằng IA.IB =IH.IO và I là điểm cố định khi điểm K chạy trên đường thẳng d cố định.
  - c) Khi OK = 2R,  $OH = R\sqrt{3}$ . Tính diện tích tam giác KAI theo R.
- **Bài 5:** Cho tam giác đều ABC có đường cao AH. Trên cạnh BC lấy điểm M tùy y ( M không trùng với B,C,H). Gọi P, Q lần lượt là hình chiếu vuông góc của M lên AB và AC.
  - a) Chứng minh tứ giác APMQ nội tiếp và xác định tâm O của đường tròn này.
  - b) Chứng minh OH ⊥ PQ
  - c) Chứng minh MP + MQ = AH
- **Bài 6**: Ta giác AMB cân tại M nội tiếp trong đường tròn (O; R). Kẻ MH vuông góc AB ( $H \in AB$ ), MH cắt đường tròn tại N. Biết MA = 10cm, AB = 12cm.
  - a) Tính MH và bán kính R của đường tròn;
  - b) Trên tia đối tia BA lấy điểm C. MC cắt đường tròn tại D, ND cắt AB tại E. Chứng minh tứ giác MDEH nội tiếp và chứng minh các hệ thức sau:  $NB^2 = NE.ND$  và AC.BE = BC.AE;

- c) Chứng minh NB tiếp xúc với đường tròn ngoại tiếp tam giác BDE.
- **Bài 7**: Cho tam giác *ABC* có ba góc nhọn. Đường tròn *O* đường kính *BC* cắt các cạnh *AB*, *AC* lần lượt tại các điểm *D* và *E*. Gọi *H* là giao điểm của hai đường thẳng *CD* và *BE*.
  - a) Chứng minh tứ giác ADHE nội tiếp trong một đường tròn. Xác định tâm I của đường tròn này.
  - b) Gọi M là giao điểm của AH và BC. Chứng minh CM.CB = CE.CA.
  - c) Chứng minh ID là tiếp tuyến của đường tròn O.
  - d) Tính theo R diện tích của tam giác ABC, biết  $ABC = 45^{\circ}$ ,  $ACB = 60^{\circ}$  và BC = 2R.
- **Bài 8:** Cho nửa đường tròn tâm O đường kính AB và C là một điểm trên nửa đường tròn (C khác A,B). Trên cung AC lấy D (D khác A và C). Gọi H là hình chiếu vuông góc của C lên AB và E là giao điểm của BD và CH
  - a) Chứng minh ADEH là tứ giác nội tiếp.
  - b) Chứng minh rằng  $\widehat{ACO} = \widehat{HCB}$  và AB. AC = AC.AH + CB.CH
- c) Trên đoạn OC lấy điểm M sao cho OM = CH. Chứng minh rằng khi C thay đổi trên nữa đường tròn đã cho thì M chạy trên một đường tròn cố định.

---- Hết ----

Liên hê: Thầy Minh – SĐT: 036 350 3879 – Facebook: Lê Minh